

Các thể động từ trong ngữ pháp tiếng anh A2

Động từ nguyên thể

Động từ nguyên thể là những từ được giữ ở dạng nguyên bản, thường phụ thuộc vào chủ ngữ hoặc các cấu trúc của các cụm từ đứng trước nó.

Các động từ nguyên thể thường theo sau một số động từ chỉ tương lai, nhu cầu mong muốn...

Danh động từ

Danh động từ (Gerund) là danh từ được hình thành bằng cách thêm đuôi ing vào động từ. Trong tiếng Anh, danh động từ có 4 cách dùng chính như sau:

- Dùng làm chủ ngữ trong câu
- Dùng làm bổ ngữ cho động từ
- Dùng làm tân ngữ của động từ
- Dùng sau giới từ (on, in, by, at...) và liên từ (after, before, when, while...)

Câu mệnh lệnh

Để đưa ra lời chỉ dẫn, mệnh lệnh hoặc yêu cầu trong tiếng Anh, người ta thường sử dụng các câu mệnh lệnh (Imperative sentences).

Câu mệnh lệnh trực tiếp	<ul style="list-style-type: none">• Câu mệnh lệnh, yêu cầu có đối tượng chỉ định => Students, finish your exam• Câu mệnh lệnh, yêu cầu thông dụng => It's hot, turn on the fan• Câu mệnh lệnh, yêu cầu với từ Do => I know you cannot do it easily, but do try your best!• Câu mệnh lệnh, yêu cầu với từ Please => Please keep silent and wait for your number• Câu mệnh lệnh, yêu cầu ở dạng phủ định => Do not cross the road while looking at your phone
--------------------------------	--

	<ul style="list-style-type: none"> • Câu mệnh lệnh, yêu cầu dạng nghi vấn/câu hỏi => Could you show me the way to the museum.
Câu mệnh lệnh gián tiếp	<ul style="list-style-type: none"> • Câu mệnh lệnh gián tiếp dạng khẳng định => The teacher ask me to present a lesson • Câu mệnh lệnh gián tiếp dạng phủ định => My mom told my dad not to smoke • Câu mệnh lệnh với let => Let go swim

Câu trần thuật, câu hỏi, câu phủ định

Câu trần thuật	<ul style="list-style-type: none"> • Đây là một loại câu được sử dụng để kể lại một sự việc hay lời nói của ai đó. • Trong tiếng Anh, người ta thường dùng câu trần thuật để chuyển câu trực tiếp sang gián tiếp.
Câu hỏi	<ul style="list-style-type: none"> • Vai trò chính của câu nghi vấn (câu hỏi) thường dùng để bày tỏ nghi vấn về một vấn đề, ý kiến, chủ thể, thời gian, địa điểm nào đó. • Trong tiếng Anh có hai loại câu hỏi thường gặp là câu hỏi mở (What, why, when, how, who...) và câu hỏi đóng (Yes/No question).
Câu phủ định	<ul style="list-style-type: none"> • Khi muốn bày tỏ sự không đồng tình, từ chối hoặc bác bỏ một ý kiến nào đó, người ta thường sử dụng câu phủ định. • Cấu trúc hình thành câu phủ định phổ biến nhất đó là thêm “not” vào câu khẳng định

Các từ để hỏi

Các từ để hỏi là thành phần quan trọng để hình thành nên câu nghi vấn trong tiếng Anh.

Từ để hỏi	Ý nghĩa	Ví dụ
Who	Ai? người nào?	Who is that?
What	Cái gì ?/ Là gì?	What is your name
Why	Tại sao?	Why do you wake up so late?
Which	Cái gì? (khi phải lựa chọn)	Which one is your favorite food? Pizza or Chicken?

Where	Ở đâu?	Where do you live?
When	Khi nào?	When does she go home?
Whose	Của ai?	Whose is this bag?
How	Như thế nào?	How do you go to school?



English for Everyone